

Số: 758 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

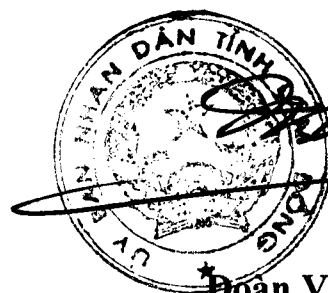
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Webservice VP UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ TRONG
LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐĂNG KÝ MÃ SỐ CÓ QUAN HỆ
VỚI NGÂN SÁCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN
NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*



**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

| STT | Tên thủ tục hành chính |
|-----------|---|
| I. | Mã số đơn vị sử dụng ngân sách |
| 1. | Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước |
| 2. | Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách |
| II | Mã số dự án đầu tư xây dựng cơ bản |
| 3. | Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các dự án đầu tư giai đoạn chuẩn bị đầu tư |
| 4. | Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các dự án đầu tư giai đoạn thực hiện dự án |
| 5. | Đăng ký thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư |
| 6. | Đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách |

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

| STT | Số hồ sơ THC | Tên thủ tục hành chính |
|-----|-----------------|------------------------------------|
| 1. | T-LDG-115076-TT | Mã số đơn vị sử dụng ngân sách |
| 2. | T-LDG-036289-TT | Mã số dự án đầu tư xây dựng cơ bản |

PHẦN II NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ:

Đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán nộp hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS được nộp cho Cơ quan Tài chính nơi cấp mã số theo một trong ba phương thức sau:

TH1: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa;

TH2: Nộp hồ sơ qua đường bưu chính;

TH3: Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (mức độ 4) đăng ký mã số ĐVQHNS tại địa chỉ <https://mstt.mof.gov.vn> hoặc <http://motcua.lamdong.gov.vn>

Bước 2: Tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký mã số:

Cơ quan Tài chính thực hiện kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:

- Nếu hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS đầy đủ, hợp lệ thì lập Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS

- Nếu hồ sơ hợp lệ nhưng không đầy đủ, Cơ quan Tài chính vẫn tiếp nhận hồ sơ và đề nghị đơn vị bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ không hợp lệ, Cơ quan Tài chính trả lại hồ sơ và hướng dẫn đơn vị hoàn chỉnh để nộp lại hồ sơ.

Bước 3: Trả kết quả:

TH1: Đơn vị nhận kết quả cấp giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử thông qua Bộ phận một cửa Sở Tài chính

TH2: Đơn vị nhận kết quả cấp giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử qua đường bưu chính.

TH3: Đơn vị nhận kết quả cấp giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử qua địa chỉ mail hoặc tin nhắn di động của người đại diện đơn vị nộp hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (mức độ 4).

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Tài chính

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

3.1. Thành phần hồ sơ:

Trường hợp 1: Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, gồm:

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số 01-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC;

b) Bảng thống kê đơn vị đề nghị cấp mã ĐVQHNS (dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán) theo mẫu số 07-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông

tư số 185/2015/TT-BTC được xác nhận thông tin bởi cơ quan chủ quản hoặc bản sao hợp lệ văn bản thành lập đơn vị.

Trường hợp 2: Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách, gồm:

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số 01-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC;

b) Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây:

- Văn bản thành lập đơn vị;
- Các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ, kinh phí cho đơn vị.

Trường hợp 3: Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho các dự án đầu tư giai đoạn chuẩn bị đầu tư, gồm:

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư theo mẫu số 02-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC;

b) Bản sao hợp lệ Quyết định hoặc Văn bản thông báo của cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

Trường hợp 4: Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho các dự án đầu tư giai đoạn thực hiện dự án, gồm:

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện dự án theo mẫu số 03-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC;

b) Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau đây:

- Quyết định đầu tư dự án;
- Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- Các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).

Trường hợp 5: Đăng ký bổ sung thông tin chuyên giai đoạn dự án đầu tư, gồm:

a) Thông báo chuyên giai đoạn dự án đầu tư theo mẫu số 04-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC;

b) Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau đây:

- Quyết định đầu tư dự án;
- Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- Các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).

Trường hợp 6: Đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách, gồm:

- Trường hợp đơn vị có quan hệ với ngân sách nếu có thay đổi các chỉ tiêu đăng ký mã số ĐVQHNS như tên đơn vị, tên dự án, tên chủ đầu tư, địa chỉ đơn vị, địa chỉ chủ đầu tư, tên cơ quan chủ quản cấp trên thì đơn vị gửi Thông báo đến Cơ quan tài chính nơi đã cấp mã số ĐVQHNS.

- Nội dung thông báo thực hiện theo mẫu số 06-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC.

3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết: Thời hạn Cơ quan Tài chính cấp mã số ĐVQHNS và gửi thông báo cấp Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử cho đơn vị (lần đầu hoặc cấp lại) là 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo phương thức nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính; là 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo phương thức nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến đăng ký mã số ĐVQHNS.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách Nhà nước hỗ trợ theo nhiệm vụ Nhà nước giao.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Tỉnh.
- Cơ quan thực hiện thủ tục: Sở Tài chính.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:
 - + Sở Tài chính Lâm Đồng có trách nhiệm cấp mã số ĐVQHNS cho các đơn vị sử dụng ngân sách, các dự án đầu tư thuộc cấp ngân sách tỉnh, huyện, xã.
 - + Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố thực hiện tiếp nhận, nhập hồ sơ đăng ký, theo dõi, quản lý và in mã số ĐVQHNS cho các dự án đầu tư thuộc cấp ngân sách huyện, xã quản lý (thông qua đường truyền Hạ tầng truyền thông ngành Tài chính)

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách điện tử.

- Mẫu giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử dùng cấp cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số 05A-MSNS-BTC phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

- Mẫu giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử dùng cấp cho dự án đầu tư theo mẫu số 05B-MSNS-BTC tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

8. Phí, lệ phí: Không

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Trường hợp 1,2: Mẫu số 01-MSNS-BTC - Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách; 07-MSNS-BTC - Bảng thống kê đơn vị đề nghị cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp 3: Mẫu số 02-MSNS-BTC - Mẫu Tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp 4: Mẫu số 03-MSNS-BTC - Mẫu Tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở giai đoạn thực hiện dự án tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp 5: Mẫu số 04-MSNS-BTC - Mẫu Thông báo chuyển giai đoạn dự án đầu tư tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp 6: Mẫu số 06-MSNS-BTC - Thông báo thay đổi thông tin mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách tại phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị đăng ký mã số ĐVQHNS chỉ nộp 01 bộ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ khi thực hiện thủ tục đăng ký mã số ĐVQHNS.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.